

Số: TVHN-295 /DBQG

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

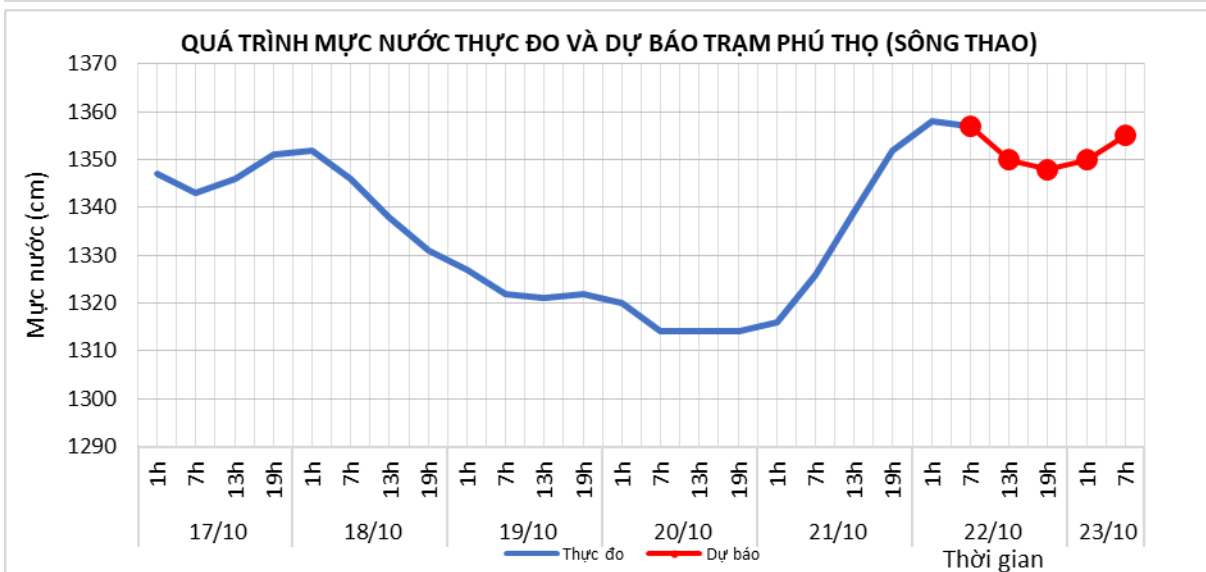
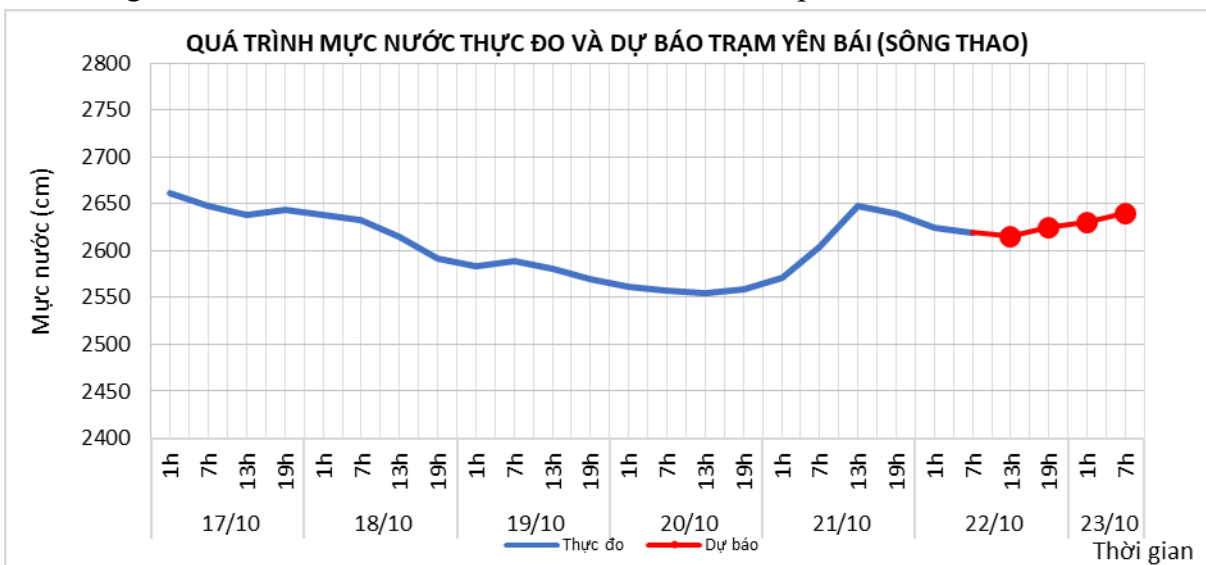
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



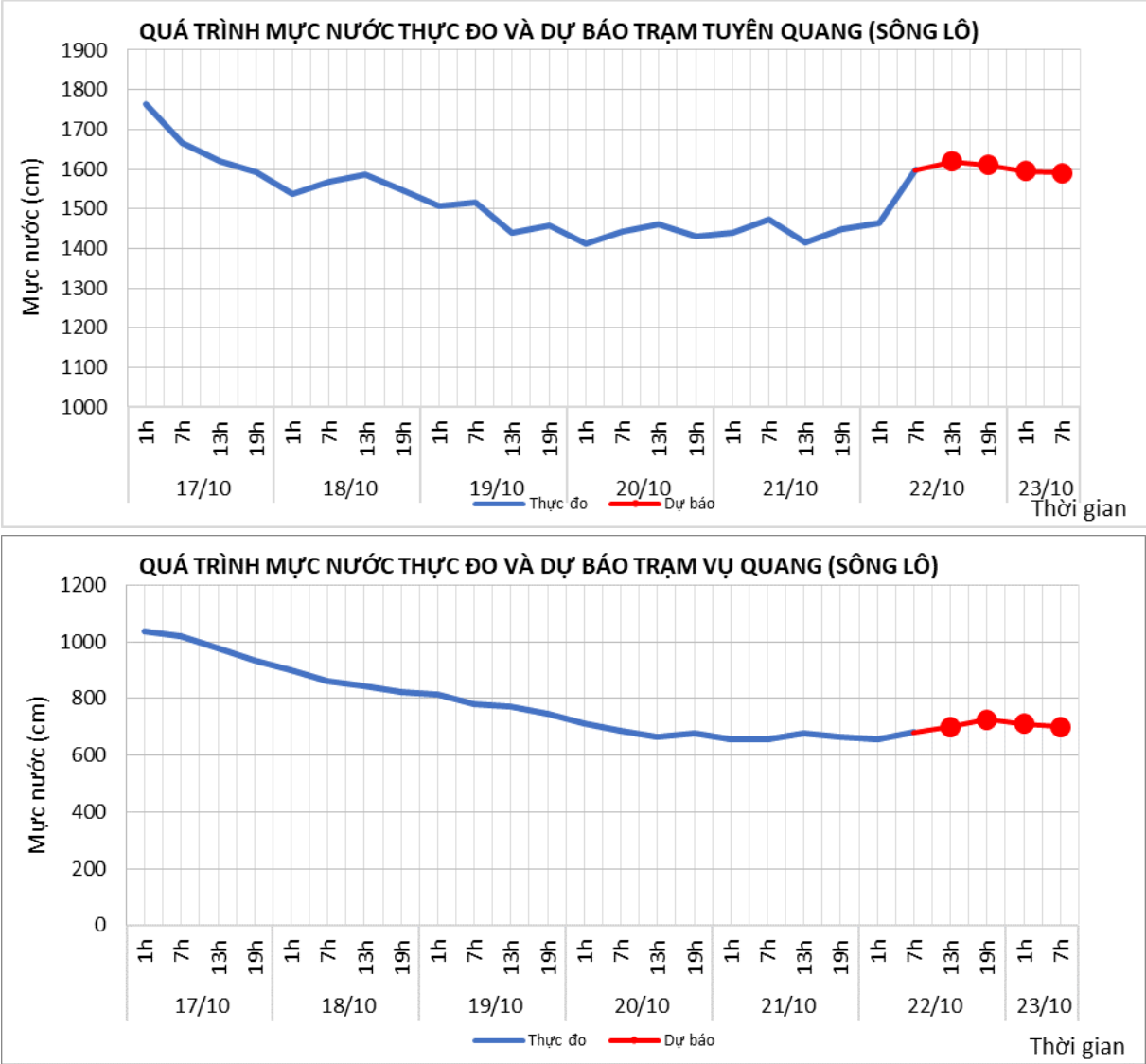
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang đang lên do hồ Thủy điện Tuyên Quang mở 1 cửa xả đáy lúc 18h ngày 22/10/2025, trạm vụ Quang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



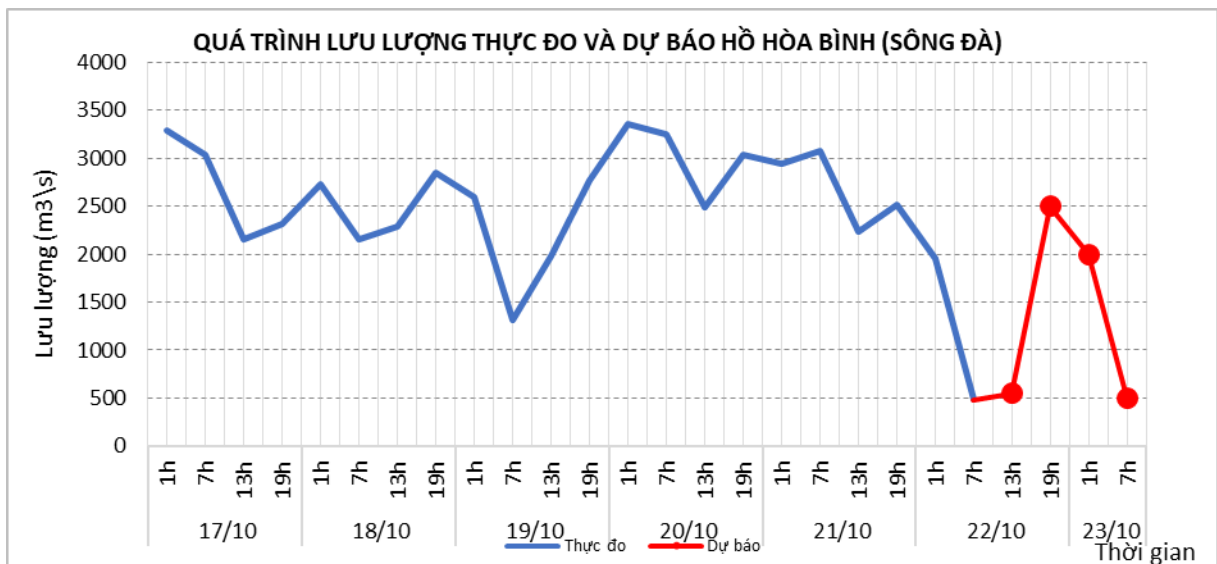
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



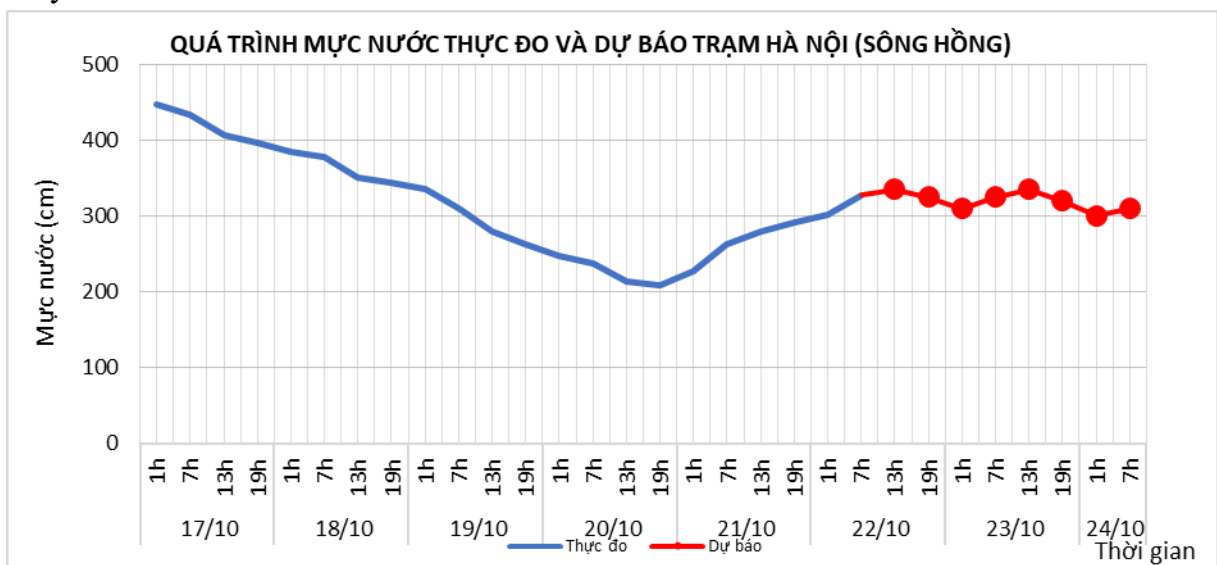
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang lên do hồ thủy điện Hòa Bình mở 1 cửa xả đáy lúc 11h ngày 20/10/2025.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

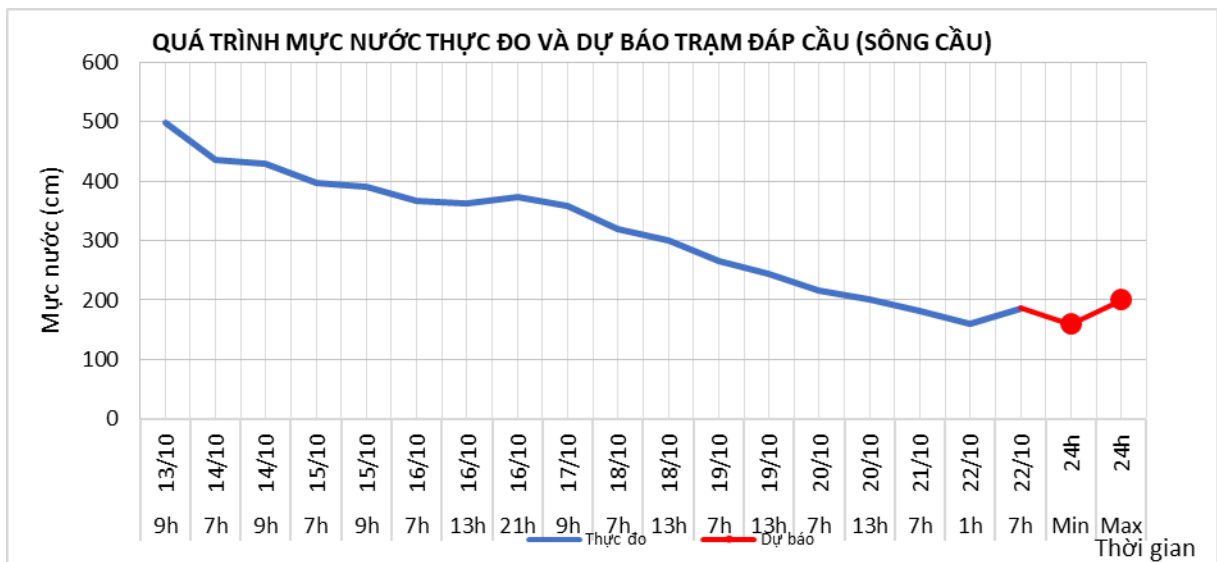
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang biến đổi chậm chịu ảnh hưởng thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



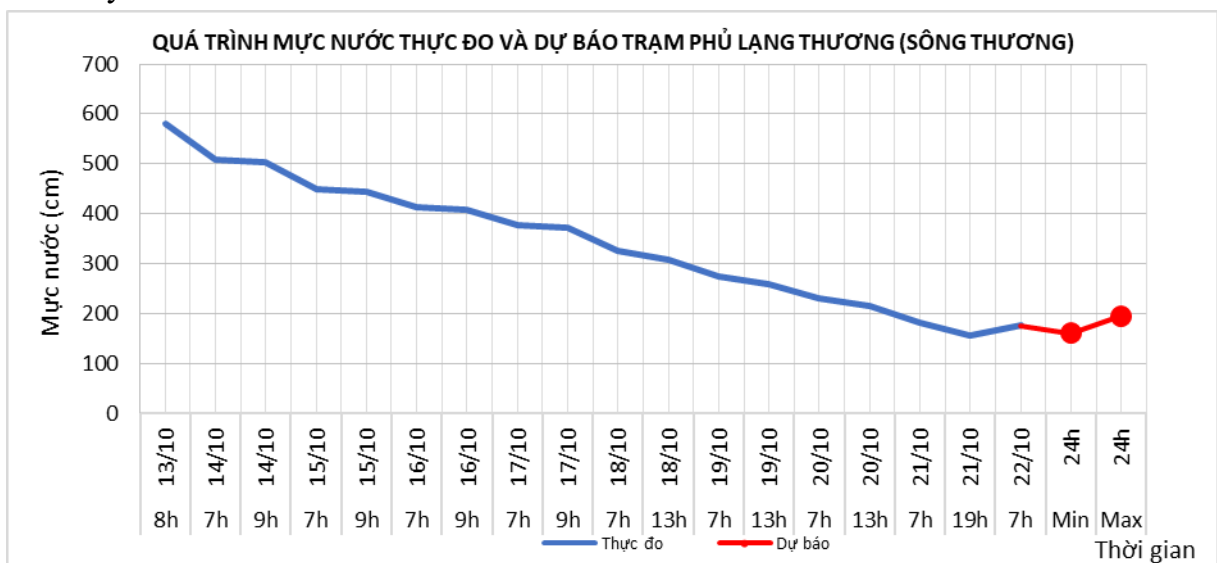
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm do ảnh hưởng của thủy triều.



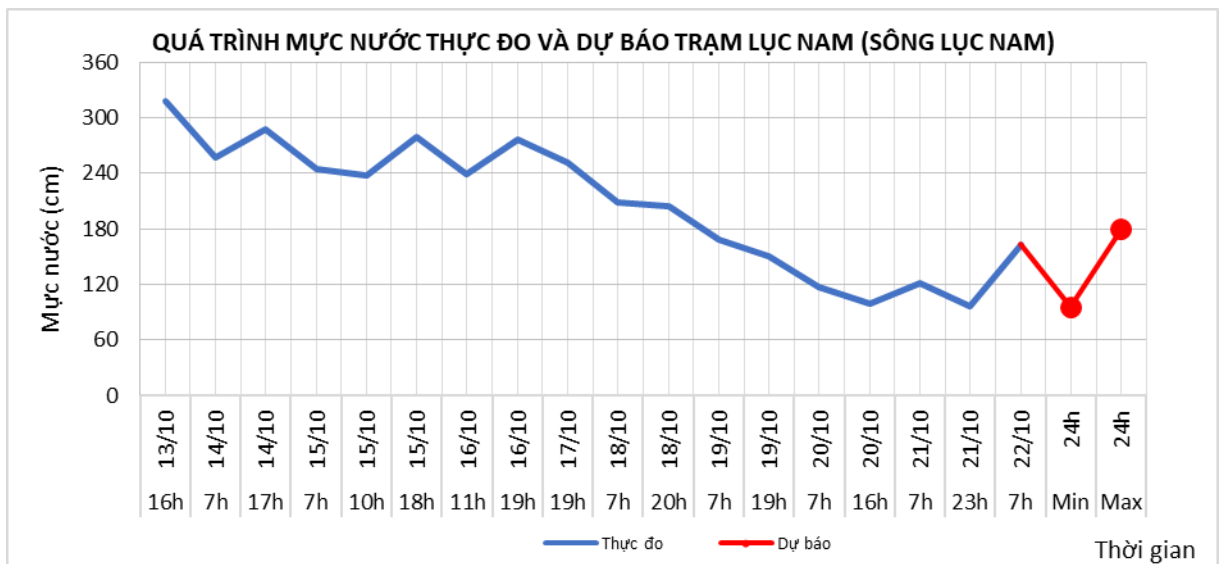
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



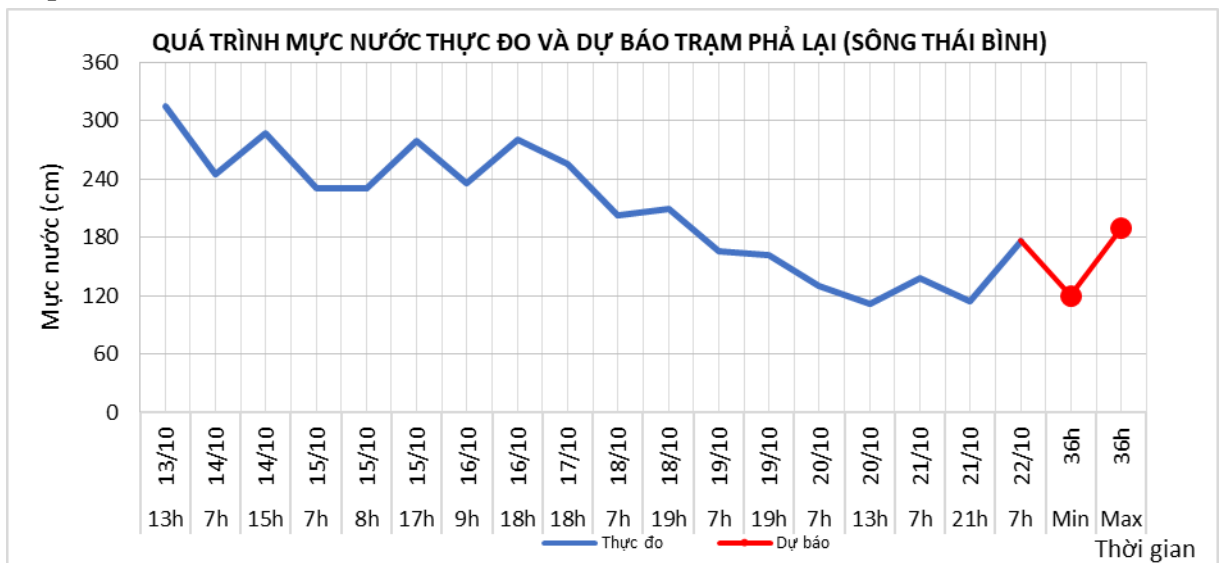
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình (Hải Phòng) tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,90m; thấp nhất là 1,20m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

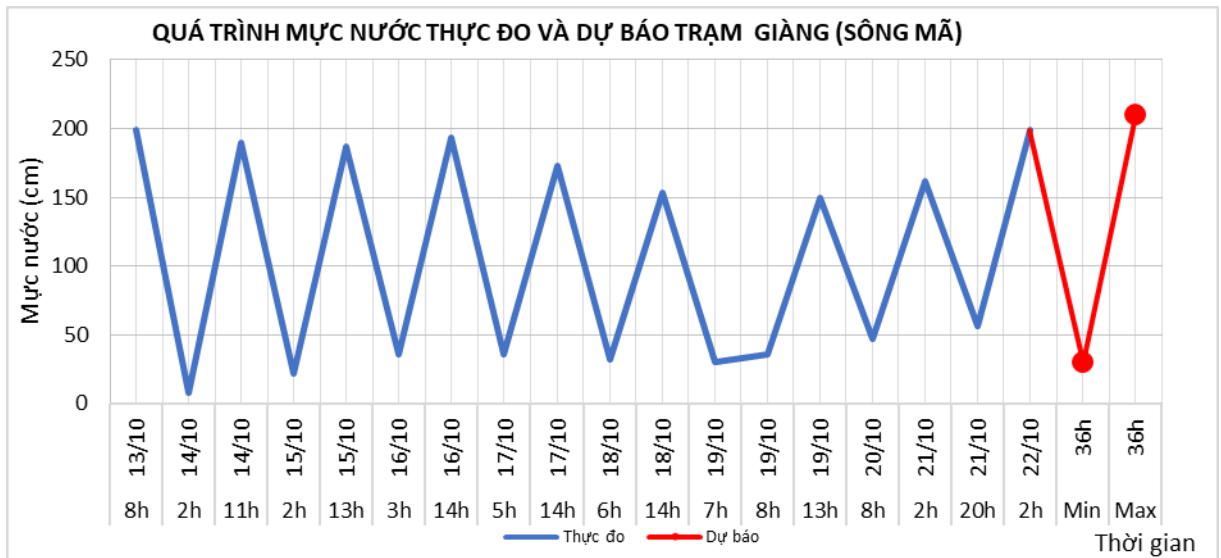
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



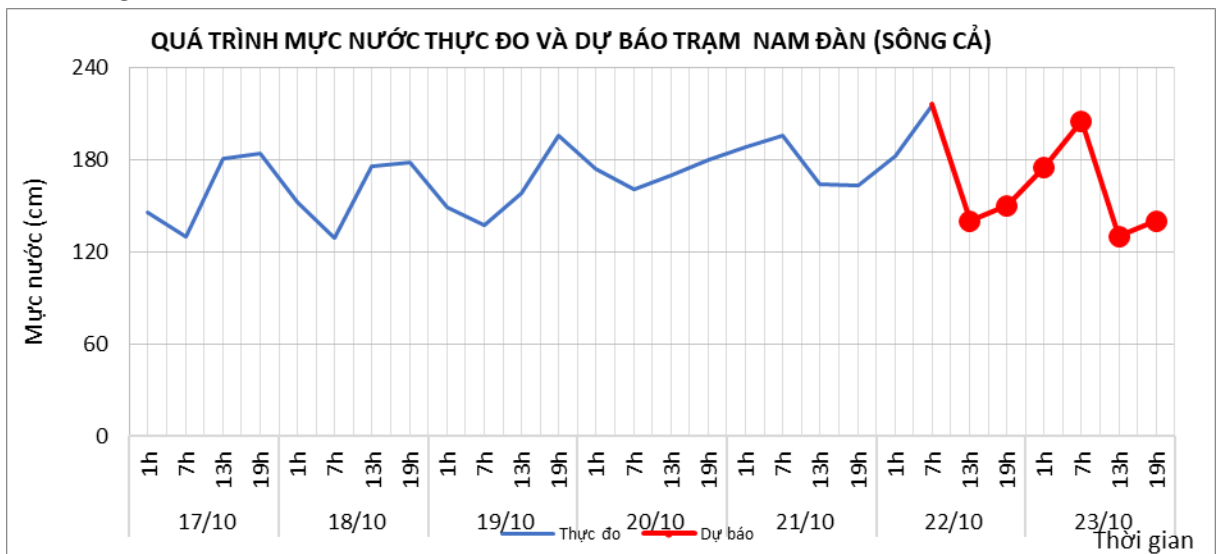
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



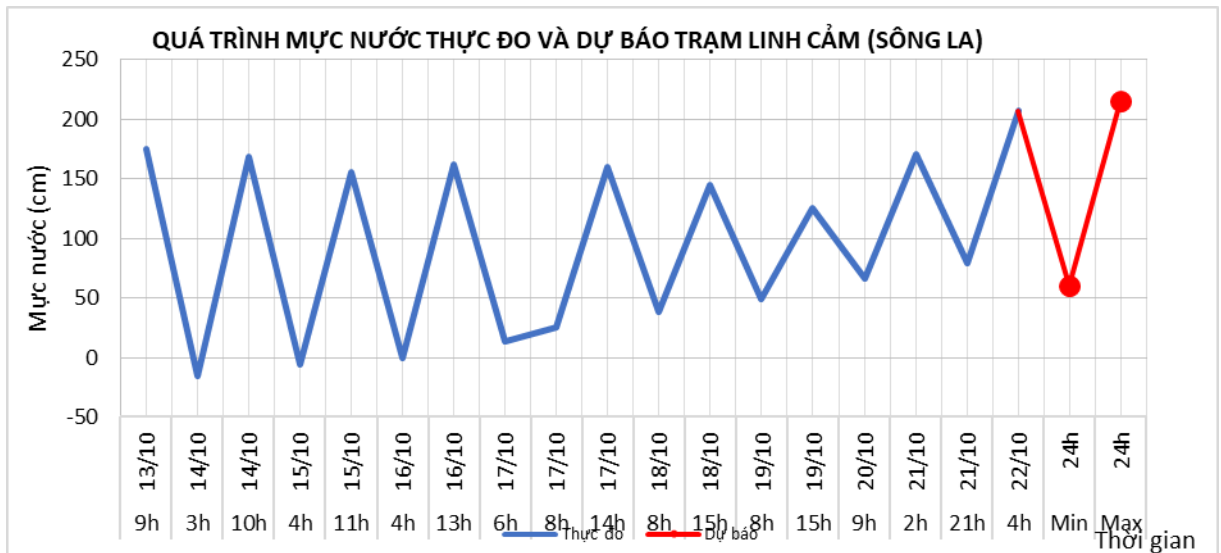
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



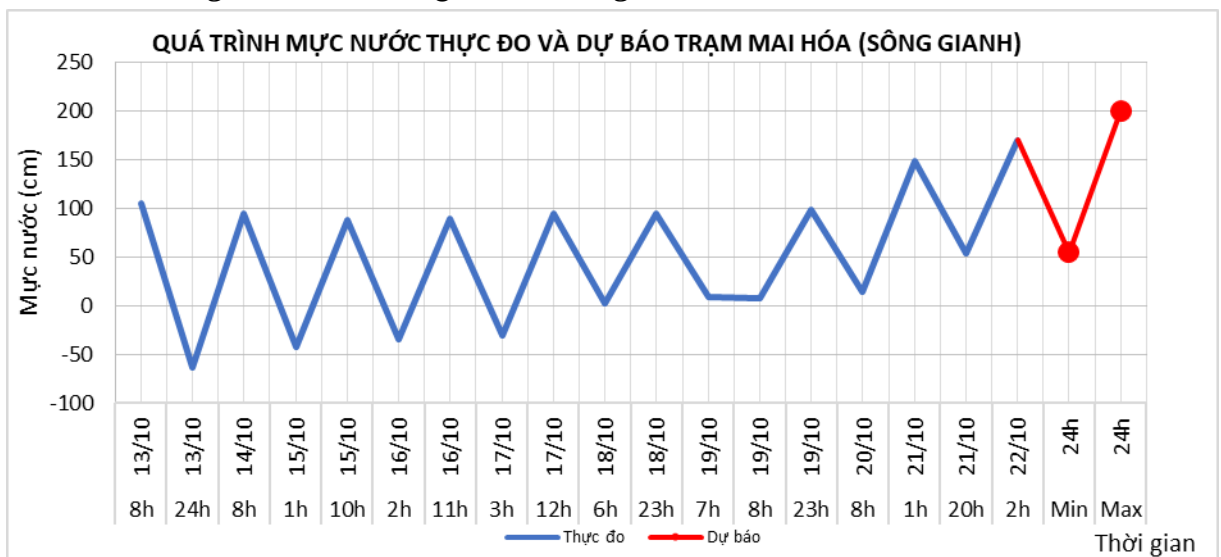
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu xuống chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Gianh khả năng có dao động.



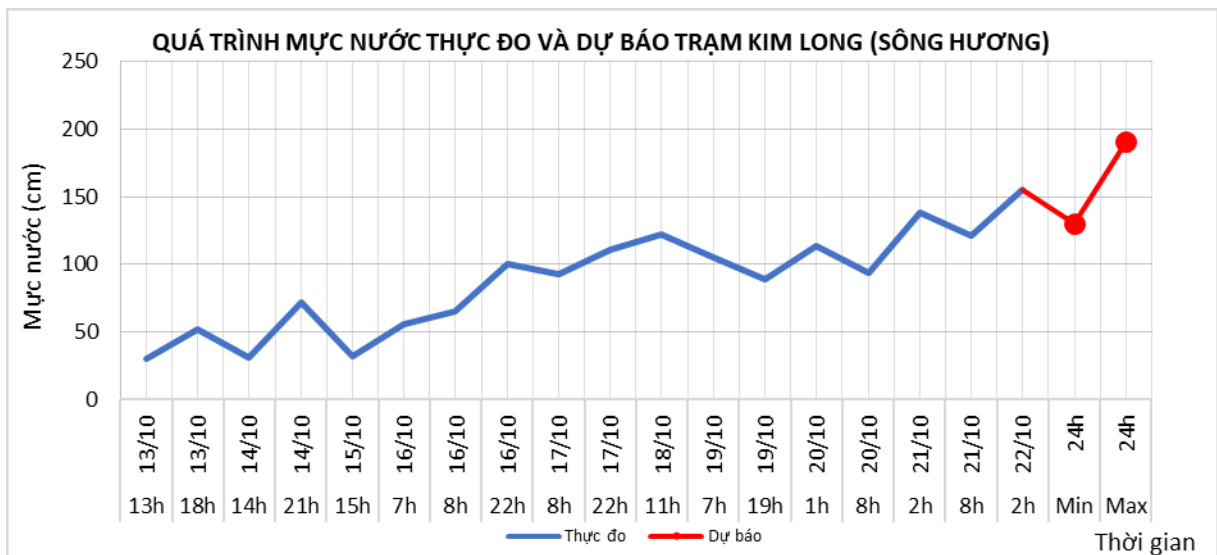
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động ở mức trên BĐ1

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương khả năng tiếp tục dao động ở mức trên BĐ1-BĐ2.



Cảnh báo: Từ đêm nay (22/10) đến 28/10/2025, trên các sông từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện lũ. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên sông Kiến Giang, sông Thạch Hãn (Quảng Trị), sông Bồ, sông Hương (thành phố Huế) và các sông nhỏ **lên mức BĐ3 và trên BĐ3**; sông Gianh (Quảng Trị) lên mức BĐ2-BĐ3.

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

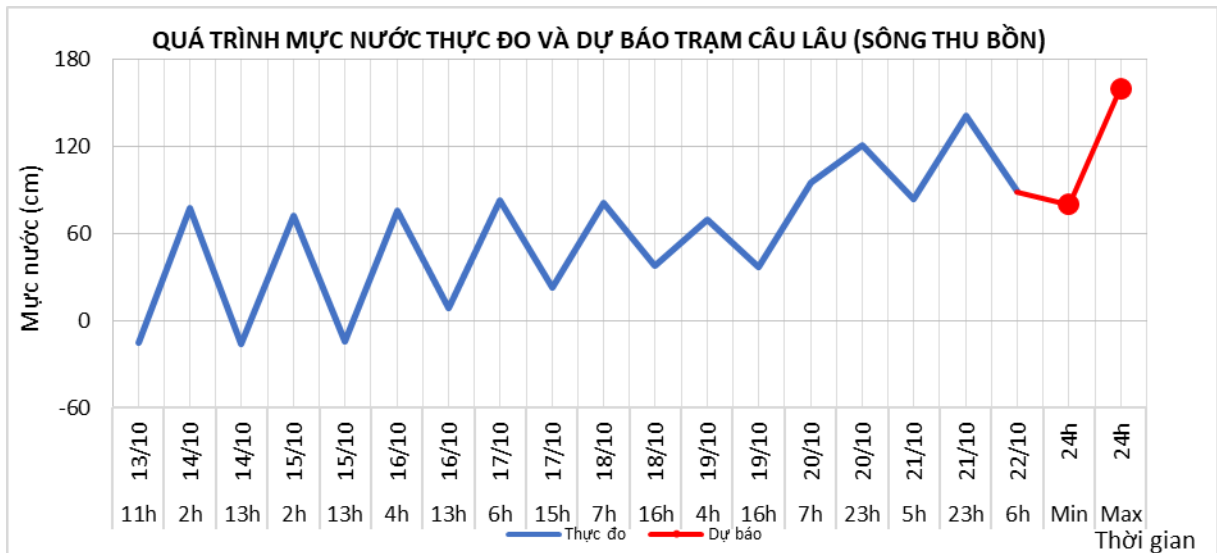
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Vu Gia và trung thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Vu Gia-Thu Bồn khả năng có dao động



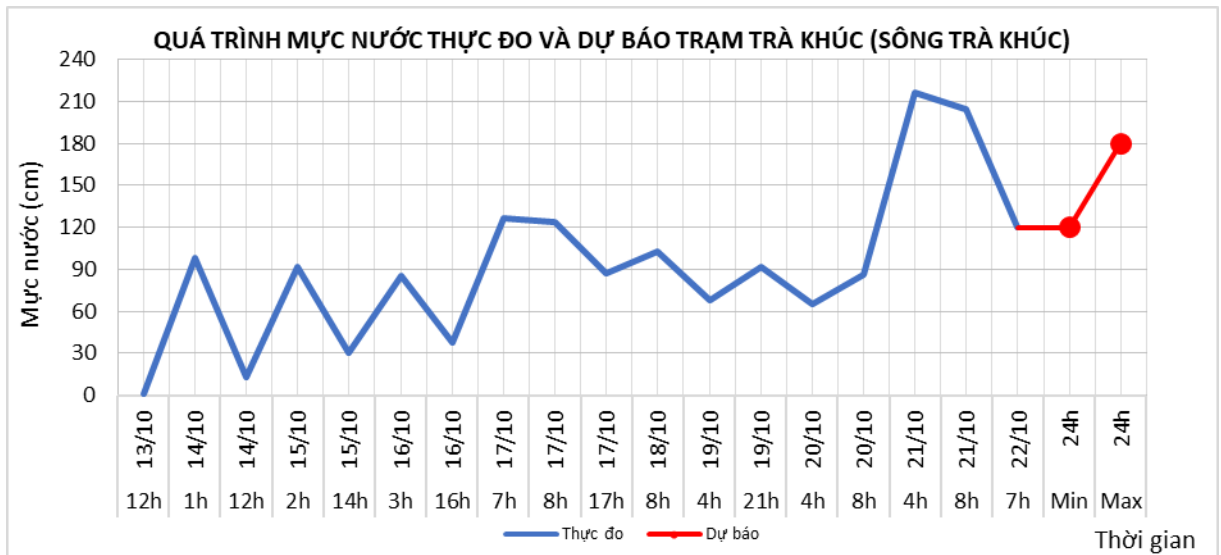
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Trà Khúc đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Trà Khúc khả năng có dao động.



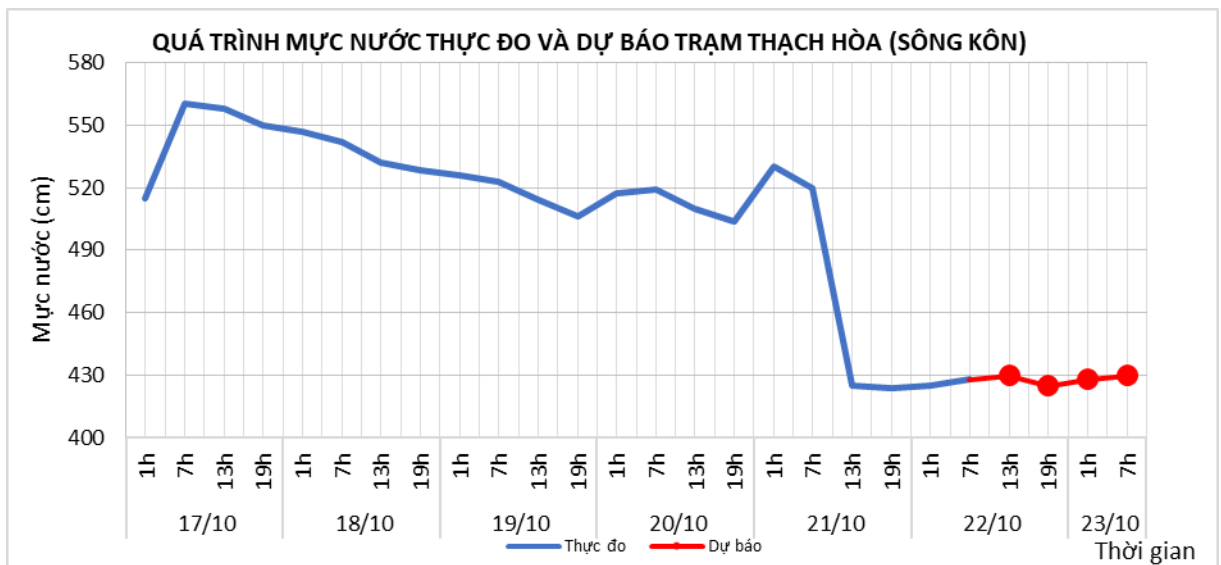
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.



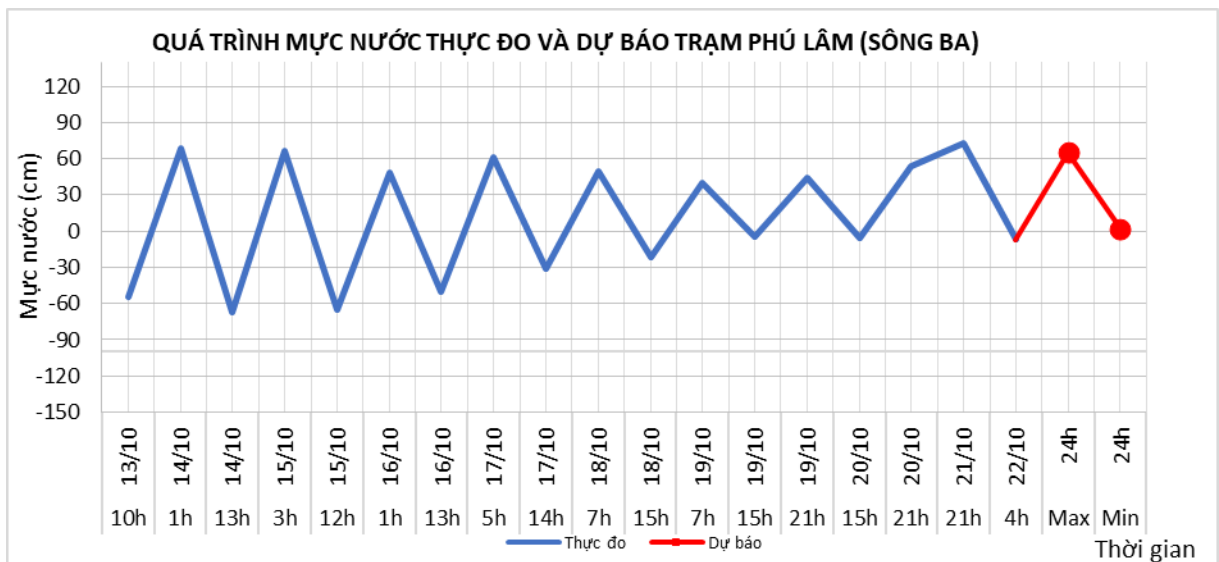
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



Cảnh báo: Từ đêm nay (22/10) đến 28/10/2025, trên các sông từ Thành phố Đà Nẵng đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện lũ. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên sông Vu Gia-Thu Bồn (thành phố Đà Nẵng), sông Vệ (Quảng Ngãi) và các sông nhỏ **lên mức BĐ3 và trên BĐ3**; sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) lên mức BĐ2-BĐ3.

5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

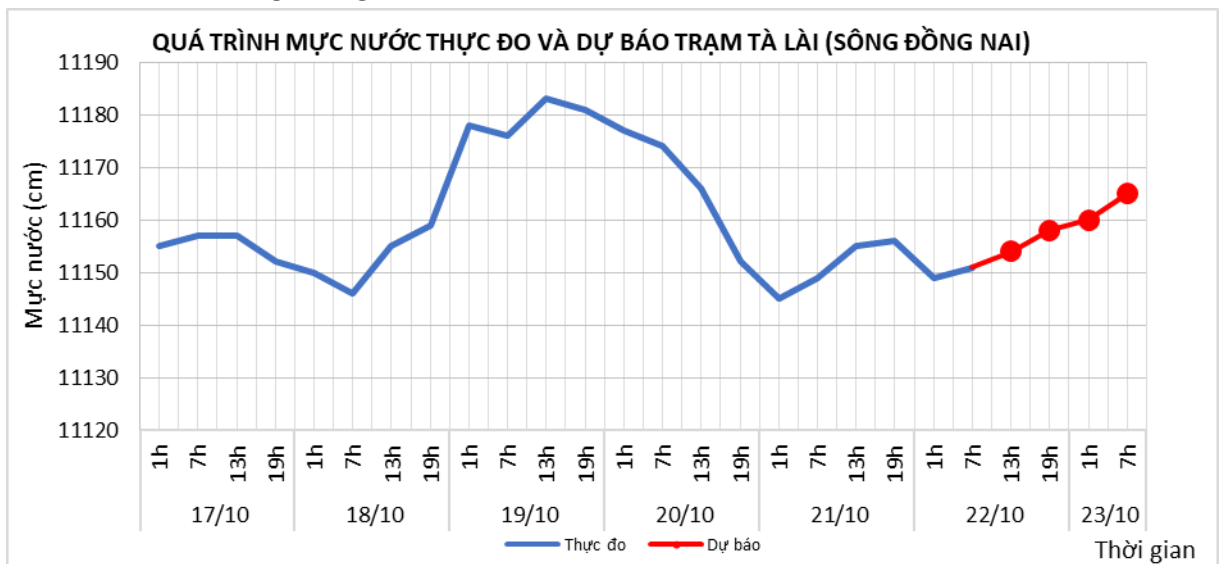
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài sẽ biến đổi chậm



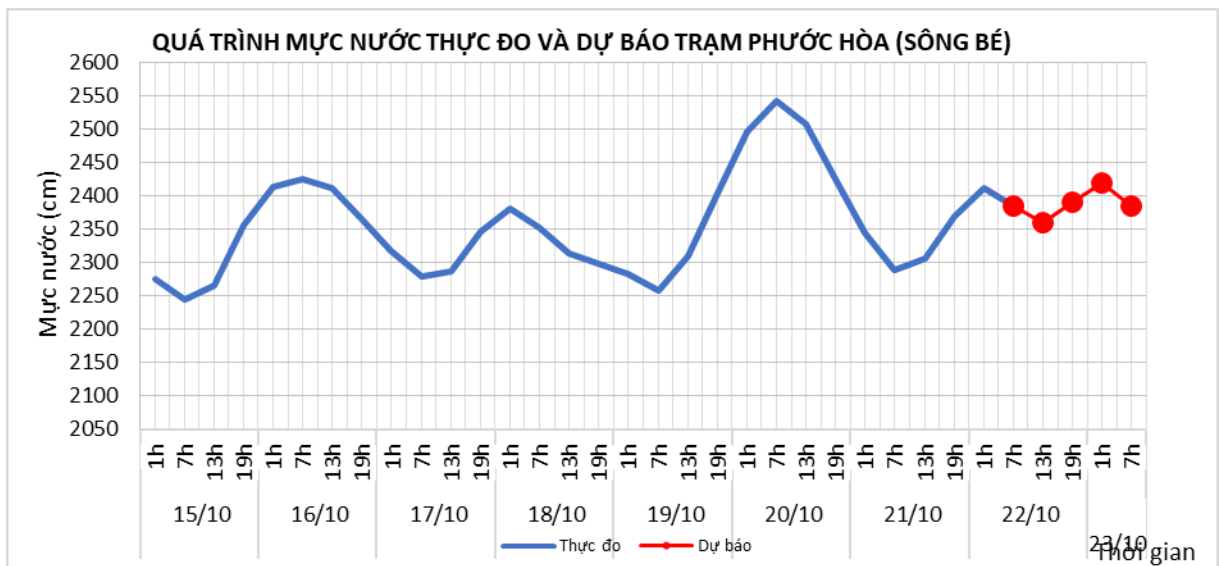
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa đang dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

6.1. Sông Đắk Bla

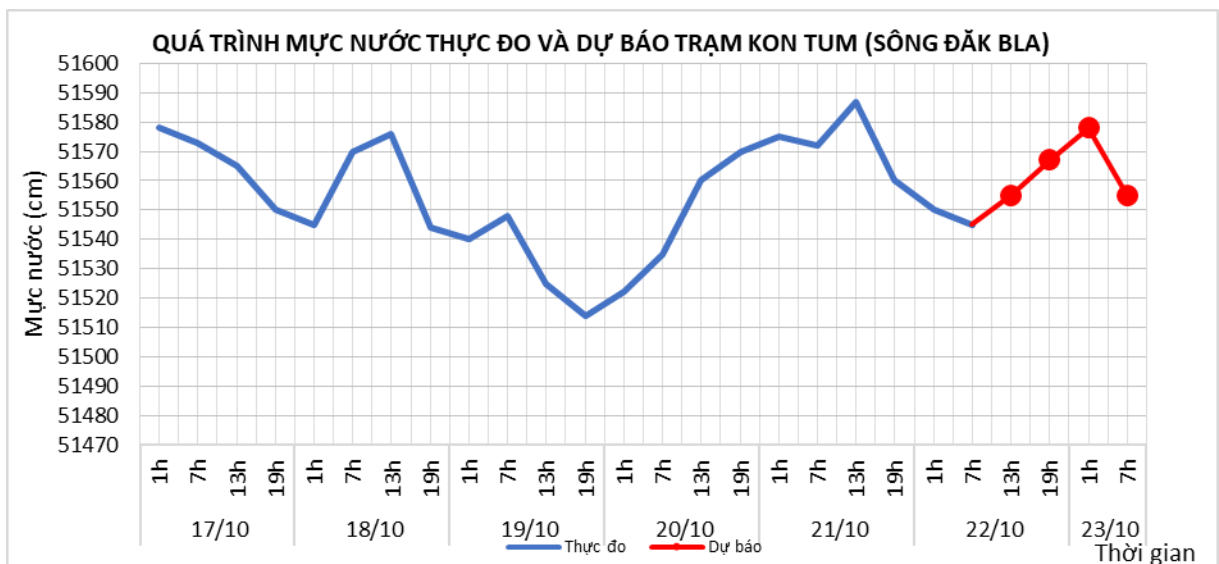
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.

Cảnh báo: Từ đêm nay (22/10) đến 28/10/2025, trên sông Sesan có khả năng xuất hiện lũ. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên sông Sê San (Quảng Ngãi) lên mức BĐ1-BĐ2.



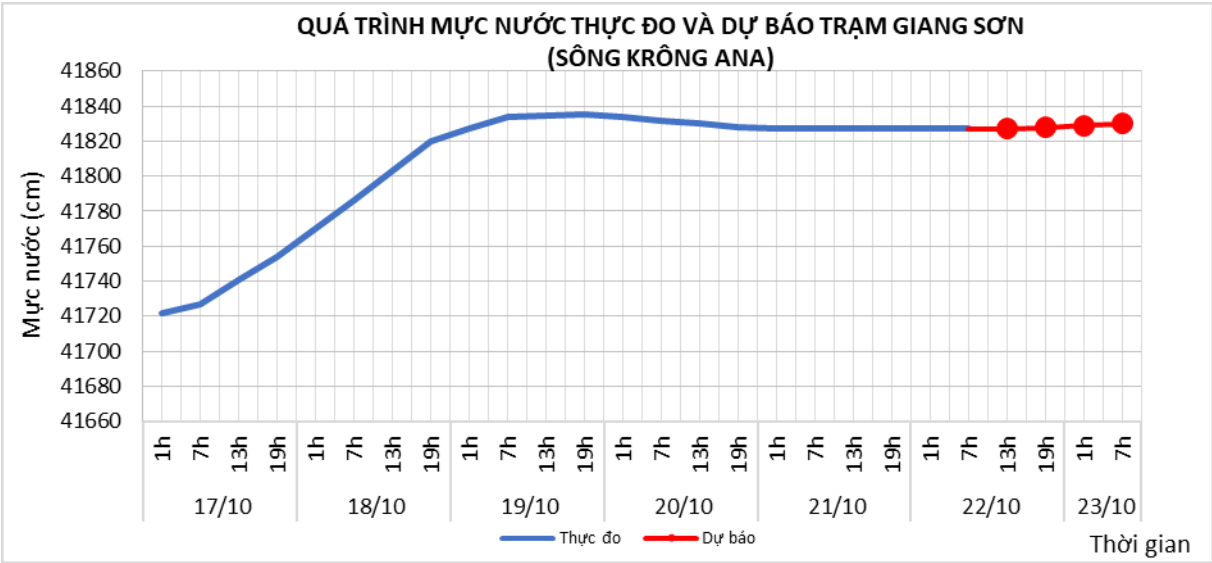
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm; mực nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



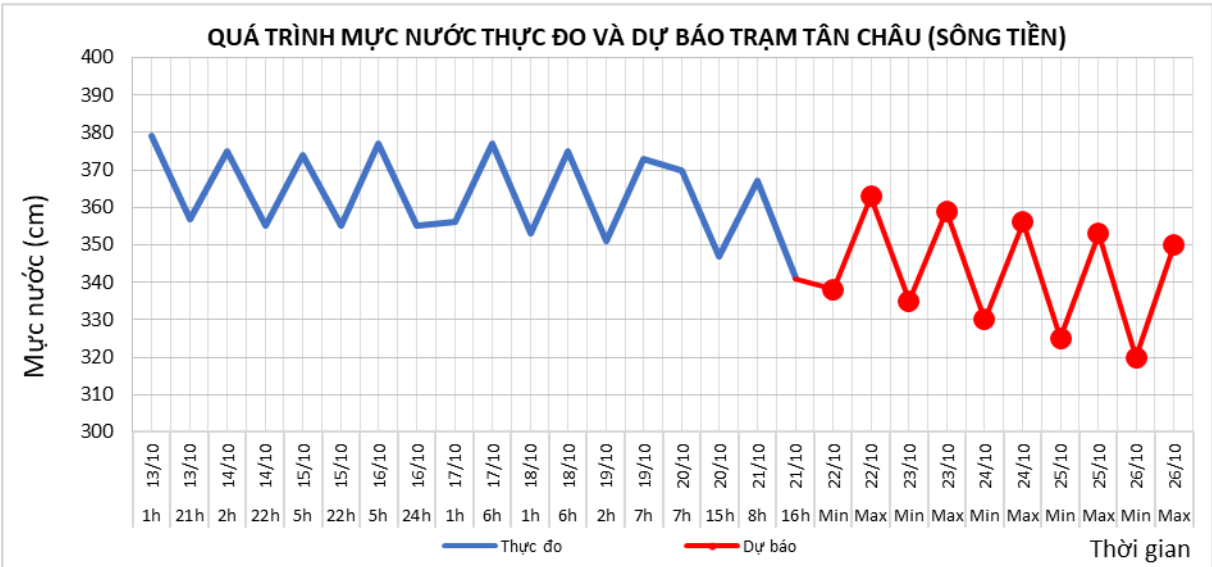
6.3. Sông Cửu Long

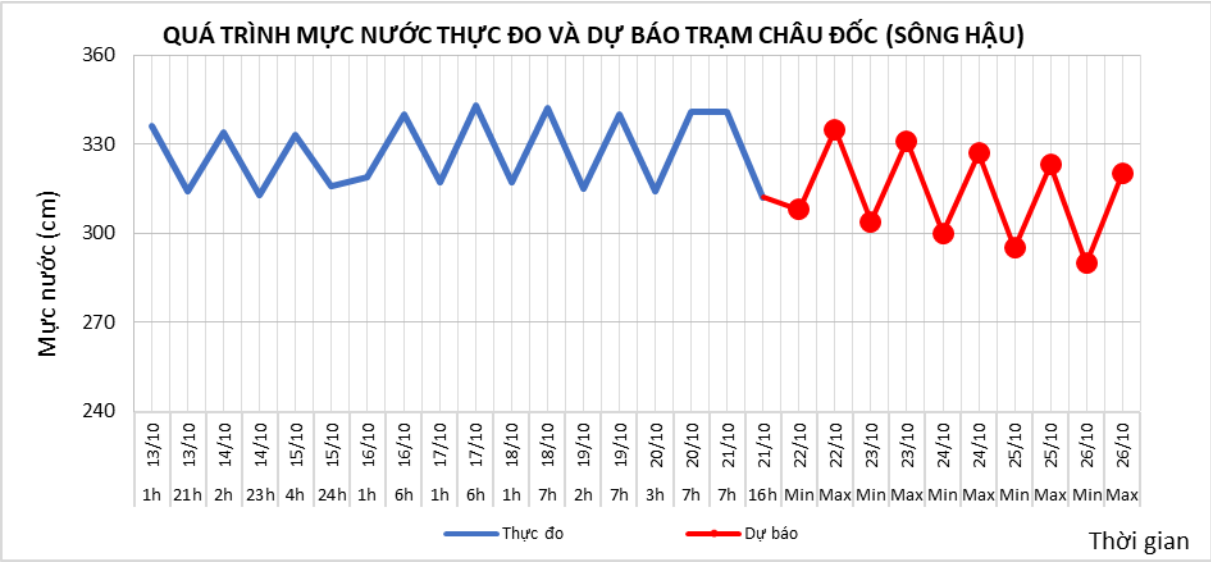
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 21/10 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,67m, trên báo động (BD)1 0,17m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 3,41m dưới BD2 0,09m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 26/10, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,5m, ở mức báo động (BD)1; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 3,2m, trên BD1 0,2m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-21/10	19h-21/10	1h-22/10	7h-22/10	13h-22/10		19h-22/10		1h-23/10		7h-23/10		13h-23/10		19h-23/10		1h-24/10		7h-24/10	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2232	2517	1953	484	550	⬆️	2500	⬆️	2000	⬆️	500	⬆️								
Thao	Yên Bái	2648	2639	2624	2619	2615	⬆️	2625	⬆️	2630	⬆️	2640	⬆️								
Thao	Phú Thọ	1339	1352	1358	1357	1350	⬆️	1348	⬆️	1350	⬆️	1355	⬆️								
Lô	Tuyên Quang	1415	1450	1464	1598	1620	⬆️	1610	⬆️	1595	⬆️	1590	⬆️								
Lô	Vụ Quang	678	665	657	680	700	⬆️	725	⬆️	710	⬆️	700	⬆️								
Hồng	Hà Nội	279	292	301	327	335	⬆️	325	⬆️	310	⬆️	325	⬆️	335	⬆️	320	⬆️	300	⬆️	310	⬆️
Cả	Nam Đàn	164	163	182	216	140	⬆️	150	⬆️	175	⬆️	205	⬆️	130	⬆️	140	⬆️				
Kôn	Thanh Hòa	425	424	425	428	430	⬆️	425	⬆️	428	⬆️	430	⬆️								
Đồng Nai	Tà Lài	11155	11156	11149	11151	11154	⬆️	11158	⬆️	11160	⬆️	11165	⬆️								
Bé	Phước Hòa	2306	2370	2411	2384	2360	⬆️	2390	⬆️	2420	⬆️	2385	⬆️								
Đăkbla	Kon Tum	51587	51560	51550	51545	51555	⬆️	51567	⬆️	51578	⬆️	51555	⬆️								
Krông Ana	Giang Sơn	41827	41827	41827	41827	41827	➡️	41828	⬆️	41829	⬆️	41830	⬆️								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	186	↓	160	↓	200	↑	160	→
Thương	Phủ Lạng Thương	176	↓	157	↑	195	↑	160	↑
Lục Nam	Lục Nam	163	↑	96	↑	180	↑	95	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	177	↑	115	↑	190	↑	120	↑
Mã	Giàng (**)	199	↑	56	↑	210	↑	30	↓
La	Linh Cảm	207	↑	79	↑	215	↑	60	↓
Gianh	Mai Hóa	170	↑	54	↑	200	↑	55	↑
Hương	Kim Long	155	↑	121	↑	190	↑	130	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	141	↑	89	↑	160	↑	80	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	204	↓	120	↑	180	↓	120	→
Đà Nẵng	Phú Lâm	73	↑	-7	↓	65	↓	2	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		21/10		22/10		23/10		24/10		25/10		26/10		21/10		22/10		23/10		24/10		25/10		26/10	
Sông Tiền	Tân Châu	367	↓	363	↓	359	↓	356	↓	353	↓	350	↓	341	↓	338	↓	335	↓	330	↓	325	↓	320	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	341	→	335	↓	331	↓	327	↓	323	↓	320	↓	312	↑	308	↓	304	↓	300	↓	295	↓	290	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 23/10

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng